

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA VĂN XUÔI THIẾU NHI NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI

TRINH ĐĂNG NGUYỄN HƯƠNG^(*)

Tóm tắt: Văn xuôi thiếu nhi đầu thế kỷ XXI vận động và phát triển trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng ảnh hưởng sâu sắc tới mọi lĩnh vực của đời sống. Dưới áp lực cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm văn hóa khác, với văn học dịch, văn xuôi viết cho thiếu nhi một mặt tiếp nối những thành tựu của văn học thế kỷ trước; mặt khác, có những chuyển động tích cực để chinh phục bạn đọc. Một số chuyển động của văn xuôi giai đoạn này có thể kể tới: xa dần tính giáo huấn và hình mẫu nhân vật lí tưởng; xây dựng hình tượng nhân vật thiếu nhi mê chơi, giàu mộng tưởng và thiện tính giữa đời thường; sử dụng kết cấu vẫy gọi với nhiều khoảng trống từ nhan đề tới kết thúc tác phẩm. Những chuyển động ban đầu này cho thấy diện mạo tươi mới, hiện đại, khả năng kết nối rộng mở với bạn đọc của văn xuôi thiếu nhi những năm đầu thế kỷ XXI.

Từ khóa: văn xuôi thiếu nhi, chuyển động, kết cấu vẫy gọi.

Abstract: Children's prose in contemporary times is deeply influenced by the internet. Caught in the fierce competition with other products of culture and translated literature, children's prose work is also deeply influenced by new story-telling methods that appeal to the new generation of readers; for example, moving away from the dogmatically educational purposes and ideal character models, new writings present children that spend time playing, dreaming, and pursuing good. Special attention is also paid to structure, title and endings. These changes bring freshness, modernity and range-wide connectivity to Children's prose work in contemporary times.

Keywords: Children's prose works, movements, inviting structures.

Trong thế kỷ XX, văn học thiếu nhi ra đời, phát triển và đạt được nhiều thành tựu. Trên cơ sở đó, đầu thế kỷ XXI, bộ phận văn học này tiếp tục vận động, phát triển theo hướng ngày càng hiện đại, tươi mới để hòa nhập vào dòng chảy văn chương nói chung. Nếu thơ viết cho thiếu nhi ở đầu thế kỉ XXI có sự lắng xuống thì ngược lại, văn xuôi lại xuất hiện nhiều tác giả thành công, được ghi nhận bởi những giải thưởng trong nước và quốc tế, đặc biệt được đón nhận bởi tình yêu của đông đảo bạn đọc thiếu nhi.

1. Văn học thiếu nhi là một chủ đề thường xuyên được thảo luận trên các diễn đàn - báo chí Việt Nam ở đầu thế kỷ XXI. Điều đó cho thấy, văn học thiếu nhi nói chung, văn xuôi thiếu nhi nói riêng đã

trở thành mối quan tâm của xã hội, nhất là những nhà quản lí, những nhà giáo dục, những người làm công tác xuất bản. Trong sự quan tâm chung cũng thể hiện âu lo của người lớn, của xã hội với văn học thiếu nhi: "Sách cho thiếu nhi vẫn thiếu những tác phẩm mới hấp dẫn"¹, "Đừng để tâm hồn trẻ thơ què quặt: Còn ai quan tâm văn học thiếu nhi?"², "Văn học của trẻ em và viết cho trẻ em hôm nay"³, "Văn học thiếu nhi

¹ <https://cand.com.vn/Tieu-diem-van-hoa/Sach-cho-thieu-nhi-Van-thieu-nhung-tac-pham-moi-hap-dan-i437098/>.

² <https://nld.com.vn/van-nghe/dung-de-tam-hon-tre-tho-que-quat-con-ai-quan-tam-van-hoc-thieu-nhi-20200708204420762.htm>.

³ <https://nhandan.vn/dong-chay/V%c4%83n-h%e1%bb%8dc-c%e1%bb%a7a-tr%e1%ba%bb-em-v%c3%a0-vi%e1%ba%bbft-cho-tr%e1%ba%bb-em-h%c3%b4m-nay-550400/>.

^(*)ThS. - Viện Văn học.

Email: trinh dangnguyenvh@gmail.com.

trên hành trình chinh phục bạn đọc”¹,... Phần lớn các bài báo đề cập tới hiện trạng văn học thiếu nhi chưa thật hấp dẫn, thiếu sức hút với bạn đọc nhỏ tuổi trong nước, lực lượng sáng tác mỏng, tác phẩm chưa có tác động sâu sắc tới thiếu nhi. Khái quát thực trạng này, nhà văn Lê Phương Liên, Phó trưởng Ban Văn học thiếu nhi - Hội Nhà văn Việt Nam cho rằng: “Ngày xưa không có internet, không có nhiều trò giải trí như hiện nay, nên trẻ con chỉ biết tìm đến sách. Hiện nay, phải nhìn nhận một cách khách quan là cách viết cũng như cách tư duy và vốn kiến thức văn hóa, xã hội của đa số tác giả Việt Nam chưa thỏa mãn được nhu cầu của người đọc được tiếp xúc với các kiệt tác văn học thiếu nhi thế giới. Chỉ so sánh truyện tranh Doraemon thôi, chúng ta chưa có được tác giả và nhóm tác giả để sáng tạo như thế”². Nhận định trên chỉ ra, thế kỷ XXI đã mang tới nhiều điều kiện mới như mạng internet, những phương tiện giải trí mới, những kiệt tác văn học nước ngoài mới,... khiến nhu cầu đọc của thiếu nhi đã có sự thay đổi. Sách không còn là người bạn duy nhất trẻ em tìm đến; bên cạnh sách, thiếu nhi có thêm nhiều lựa chọn khác cho việc giải trí và đáp ứng nhu cầu tinh thần của mình. Đó là lí do khiến nhiều tác phẩm văn học trong nước không được thiếu nhi tiếp nhận. Nếu nhà văn không thay đổi trong “cách viết, cách tư duy”, không nâng cao “vốn kiến thức văn hóa xã hội” sẽ khó có thể viết được tác phẩm đi vào tâm đón đợi của bạn đọc. Nhìn rộng hơn có thể thấy, bối cảnh toàn cầu hóa, việc phổ cập internet trong xã hội, sự phát triển nhanh của đời sống kinh tế đã tác động không nhỏ

tới thiếu nhi. Ngoài đời sống vật chất được chăm lo tốt hơn, thiếu nhi ngày nay còn được trang bị nhiều kiến thức và kĩ năng hơn hẳn thế hệ trước³. Tất cả những điều kiện đó đã thúc đẩy sự hình thành một lớp độc giả nhỏ tuổi mới với nhu cầu thẩm mỹ riêng, nhận thức riêng⁴. Lớp độc giả này có nhu cầu và đòi hỏi riêng, có khả năng tiếp cận tác phẩm rất khác với độc giả ở thế kỷ trước. Việc bạn đọc xếp hàng vượt qua mưa, rét nhiều giờ để gặp và xin chữ kí nhà văn yêu thích là một hiện tượng quen thuộc trong những buổi ra mắt sách mới của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh⁵ chẳng hạn

³ Tiếng Anh và tin học được đưa vào chương trình giáo dục phổ thông từ bậc tiểu học. Các trường học đều có thư viện với đầu sách phong phú, đa dạng, môn văn hóa đọc bắt đầu được đưa vào giảng dạy ở nhiều trường để hỗ trợ học sinh trong việc đọc, chọn sách, nâng cao nhận thức về việc đọc. Số hóa giáo dục, dạy và học trực tuyến do ảnh hưởng của dịch Covid 19... cũng tác động tới việc khiến học sinh có thêm những nhận thức và kĩ năng mới trong hoàn cảnh mới.

⁴ Đặc điểm nổi bật của thế hệ độc giả mới nằm ở sự chủ động: chủ động tìm sách, lựa chọn sách cho chính mình, không thụ động vào sách do người lớn cung cấp hoặc lựa chọn. Một đặc điểm khác của thế hệ độc giả mới là kinh nghiệm sống, kinh nghiệm thẩm mỹ ngày càng phong phú, mới mẻ do tiếp cận từ nhiều nguồn tri thức khác nhau ngoài nhà trường và gia đình: từ sách dịch, từ sách nguyên bản tiếng Anh, tiếng Pháp (nhiều học sinh có khả năng đọc trực tiếp sách tiếng Anh cả ở bậc tiểu học và trung học cơ sở, nhất là ở những thành phố lớn), từ mạng internet, từ các kênh you tube, các trạm đọc...

⁵ <https://www.vietnamplus.vn/xep-hang-dai-trong-mua-phun-doi-bay-buoc-toi-mua-he/309658.vnp>.
<https://thanhnien.vn/gioi-tre/dao-mong-mo-10-tuoi-nguoi-tre-xep-hang-xin-chu-ky-nha-van-nguyen-nhat-anh-1365428.html>.

<https://tuoitrethudo.com.vn/doc-gia-doi-mua-xep-hang-xin-chu-ky-nha-van-nguyen-nhat-anh-29301.html>.

<https://tienphong.vn/gioi-tre-thu-do-xep-hang-dai-xin-chu-ky-nha-van-nguyen-nhat-anh-post902145.tpo>.

¹ <https://nhandan.vn/dien-dan/van-hoc-thieu-nhi-tren-hanh-trinh-chinh-phuc-ban-doc-204429>

² <https://cand.com.vn/Tieu-diem-van-hoa/Sach-cho-thieu-nhi-Van-thieu-nhung-tac-pham-moi-hap-dan-i437098/>.

cũng cho thấy sự chủ động lựa chọn trong tiếp cận và tiếp nhận của độc giả thiếu nhi ở đầu thế kỷ XXI. Bên cạnh đó, sự quan tâm của xã hội dành cho thiếu nhi được thể hiện qua việc những cuộc thi viết cho thiếu nhi thường xuyên được tổ chức như Cuộc vận động sáng tác truyện và tranh truyện cho thiếu nhi (năm 1999-2000), Cuộc vận động sáng tác Văn học tuổi hai mươi (nhiều lần trong hơn 20 năm kể từ đầu thế kỷ XXI), Cuộc vận động sáng tác văn học thiếu nhi năm 2002, Cuộc vận động sáng tác Đối thoại với thiên nhiên năm 2011, Cuộc vận động sáng tác cho thiếu nhi giai đoạn 2013-2015, Giải thưởng thiếu nhi Dế Mèn năm 2020, 2021... Những cuộc thi và các giải thưởng góp phần kích thích nhà văn sáng tác, thúc đẩy sự ra đời của những tác phẩm cho thiếu nhi về cả số lượng và chất lượng. Ở thế kỷ XXI, công nghệ PR xuất hiện cũng là chất xúc tác lớn tới việc đọc của thiếu nhi. Việc giới thiệu, quảng bá sách trước và sau khi xuất bản, việc tổ chức những lễ ra mắt sách, tác giả kí tặng, những cuộc thi viết tiếp hoặc viết về tác phẩm yêu thích, nhân vật yêu thích thường xuyên được tổ chức trên mạng... cũng góp phần tạo nên một không khí văn chương sôi động đối với văn học thiếu nhi, nhất là với văn xuôi.

Những điều kiện xã hội mới nảy sinh đã tác động mạnh mẽ tới sáng tạo và tiếp nhận văn học thiếu nhi nói chung, văn xuôi thiếu nhi nói riêng. Nhiều nhà văn đã viết cho thiếu nhi tiếp tục viết, một số nhà văn mới xuất hiện, cách viết, lối viết có sự kế thừa, tiếp nối hoặc hiện đại, mới mẻ nhưng nhìn chung đều theo hướng “gõ” bỏ dần tính giáo huấn trực tiếp, đi vào khai thác vẻ đẹp của tuổi thơ một đi không trở lại... Nhà văn Nguyễn Quỳnh khai thác đề tài thiên nhiên khắc nghiệt và những chuyện phiêu lưu mạo hiểm với

Dũng sĩ rừng xanh, Sói gặm trên đỉnh dốc, Cậu bé người rừng; Trần Hoài Dương viết về kí ức tuổi thơ gắn liền với thiên nhiên dịu dàng, trong trẻo qua *Miền xanh thăm*; Nguyễn Ngọc Tư với những câu chuyện nhỏ, ấm áp tình yêu gia đình, thiên nhiên, quê hương qua tập truyện *Ông ngoại*. Lê Minh Hà với những hồi ức về tuổi thơ (*Tháng ngày ê a*), những câu chuyện về bà mẹ “to” và cậu con trai nhỏ (*Chuyện mẹ chuyện con*); Phong Điệp đề cập tới một chủ đề khá hiện đại qua cuốn sách *Cùng con vượt bão tuổi teen*;... Những nhà văn kể trên tuy viết về những đề tài khác nhau nhưng có sự tương đồng trong điểm nhìn. Vẫn là câu chuyện của người lớn (dù có thể người lớn đã hóa thân thành nhân vật tuổi nhỏ), người lớn “tặng quà” cho thiếu nhi qua câu chuyện được viết sao cho gần với thiếu nhi nhất có thể. Nên truyện có thể hay, đẹp, ý nghĩa nhưng có lẽ chưa đi vào “tâm đón đợi”¹ của đông đảo bạn đọc thiếu nhi.

Bên cạnh đó, một số tác giả khác như Nguyễn Nhật Ánh (nhà văn được thiếu nhi yêu thích suốt hơn ba mươi năm qua), Kao Sơn, Nguyễn Ngọc Thuận,... là những tác giả viết từ góc nhìn khác, góc nhìn của trẻ thơ, nhà văn “sống” trong cái nhìn của trẻ thơ để viết về trẻ thơ, cho chính trẻ thơ. Những tác phẩm như *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ, Đảo mộng mơ, Tôi là Bê tô, Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng, Chúc một ngày tốt lành, Làm bạn với bầu trời của*

¹ H. Jauss trong công trình “Lịch sử văn học như là sự khiêu khích đối với khoa học văn học” đưa ra khái niệm tâm đón đợi/chân trời đón đợi hay tâm kì vọng, đó là “Cái hệ thống ra đời trong giây phút lịch sử mà bất kì tác phẩm nào xuất hiện, và được xây từ hiểu biết trước đây về thể loại, từ hình thức và đề tài của những tác phẩm có trước, và từ sự đối lập của ngôn ngữ nhà thơ và ngôn ngữ thông thường” (xem thêm: [3, tr.87-88]).

Nguyễn Nhật Ánh; *Khúc đồng dao lấm láp* của Kao Sơn; *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* và *Một thiên nằm mộng* của Nguyễn Ngọc Thuần;... là những tác phẩm được yêu thích, được tái bản nhiều lần trong suốt hai thập kỉ qua. Đặc biệt, sáng tác của Nguyễn Nhật Ánh và Nguyễn Ngọc Thuần không chỉ giới hạn trong tầm đón đợi của độc giả trong nước mà còn đến với độc giả thế giới: *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* của Nguyễn Ngọc Thuần được dịch sang tiếng Thụy Điển năm 2007 và năm 2008 giành giải thưởng Peter Pan, sách cũng được chuyển ngữ sang tiếng Anh dưới tên *Open the windows, eyes closed. Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ* của Nguyễn Nhật Ánh nhận Giải thưởng văn chương ASEAN năm 2010, được dịch sang tiếng Thái Lan và tiếng Hàn Quốc. *Cô gái đến từ hôm qua* được dịch sang tiếng Nga, *Mắt biếc* được dịch sang tiếng Nhật. Năm 2013, *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ* và *Kính vạn hoa* của Nguyễn Nhật Ánh là hai tác phẩm được chọn vào cuốn *105 tác phẩm được đọc nhiều nhất ở các nước trên thế giới* do Nxb. Ten -Books (Nhật Bản) phát hành.

Như vậy, có thể thấy, thế kỷ XXI đã mang tới nhiều đổi thay, tác động mạnh mẽ tới sáng tạo của nhà văn và tiếp nhận của công chúng. Những thay đổi này vừa kích thích sáng tạo đồng thời cũng mang tới những thách thức mới cho nhà văn. Chuyển động của văn xuôi thiếu nhi giai đoạn này chủ yếu thể hiện qua những tác phẩm tiêu biểu, đi vào tầm đón đợi của đông đảo bạn đọc thiếu nhi và đã từng là thiếu nhi như các sáng tác của Kao Sơn, Nguyễn Nhật Ánh, Nguyễn Ngọc Thuần,...

2. Những nhân vật được yêu thích trong văn xuôi thiếu nhi ở thế kỷ XX có thể kể tới: Dế Mèn (*Dế Mèn phiêu lưu kí* - Tô Hoài), An (*Đất rừng phương*

Nam - Đoàn Giỏi), Cục và Cù Lao (*Quê nội* - Võ Quảng), Mừng, Quỳnh sơn ca, Lượm, Vịnh sưa (*Tuổi thơ dữ dội* - Phùng Quán)... Ngoài *Dế Mèn* là loài vật, các nhân vật còn lại đều tiêu biểu cho hình tượng thiếu nhi lớn lên, trưởng thành trong hoàn cảnh khắc nghiệt của đất nước khi có chiến tranh. An (*Đất rừng phương Nam*) trên đường tản cư bị lạc cha mẹ, trôi dạt qua những vùng đất khác nhau của miền Tây Nam Bộ, được tia má nuôi curu mang và cuối cùng trở thành chiến sĩ cách mạng. *Quê nội* tái hiện con đường "hai búp măng non" Cục và Cù Lao lớn lên ở một làng quê nghèo miền Trung sau Cách mạng tháng Tám, trưởng thành rồi đi theo lý tưởng cách mạng. *Tuổi thơ dữ dội* tái hiện hình ảnh những em nhỏ lứa tuổi 13-14 của Đội thiếu niên trinh sát Trần Cao Vân đã sống, chiến đấu dũng cảm và sẵn sàng hi sinh vì Tổ quốc. Tuy không viết về chiến tranh nhưng *Dế Mèn phiêu lưu kí* cũng hướng tới hình tượng nhân vật trong quá trình trưởng thành, Dế Mèn từ một cậu dế thích nghịch dại tới một chàng dế có lí tưởng, có khát vọng và đã thực hiện được ước mơ về thế giới đại đồng, muôn loài cùng nhau kết thành anh em. Các nhân vật được khắc họa phần lớn là nhân vật tính cách, có sự vận động, phát triển, theo hướng tích cực. Khi còn nhỏ ngây thơ, được bao bọc, ít va vấp, trải qua những biến cố khiến nhân vật trưởng thành, làm được nhiều việc tốt, có ý nghĩa cho quê hương, đất nước, cho thế giới. *Mẫu nhân vật này là những tấm gương tuổi nhỏ chí lớn, tuổi nhỏ anh hùng, tuổi nhỏ gánh vác trọng trách lớn lao, gửi gắm niềm tin và hi vọng của người lớn vào thiếu nhi*. Những hình tượng thiếu nhi trưởng thành trong hoàn cảnh khắc nghiệt đó đã góp phần nuôi dưỡng tâm hồn, đánh thức ước mơ, thôi thúc nhiều thế hệ thiếu nhi cố gắng, phấn đấu để trở thành những

con người trưởng thành thật đẹp. Đó là giá trị nhân văn không thể phủ nhận của văn xuôi thiếu nhi một thời. Mẫu hình nhân vật đó cũng đặc biệt phù hợp với bối cảnh đất nước trong và sau chiến tranh vốn nhiều vất vả, gian khó, thiếu thốn, đòi hỏi sự cố gắng và nỗ lực chung cho việc giữ gìn, vun đắp, dựng xây. Nhưng bước sang thế kỷ XXI, khi đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa của Việt Nam có nhiều đổi thay theo hướng phát triển, thiếu nhi cả nước được chăm lo, vun đắp cho việc học hành và những nhu cầu phát triển khác thì cần có những hình tượng nhân vật mới “đồng hành”, làm bạn, chia sẻ tâm tư của thiếu nhi ở thế kỷ mới bên cạnh những hình tượng đã trở thành kinh điển của thế kỷ trước.

Ở thế kỷ này, những nhân vật được yêu thích của văn học dịch có thể kể tới: những cô chú tí hon (*Cuộc phiêu lưu của Mít Đặc và các bạn* - Nicolai Nosov), bác sĩ Aibolit (*Bác sĩ Aibolix* - Coócny Trucôpxki), Harry Potter (*Harry Potter* - K. Rowling), thằng nhóc Emil (*Lại thằng nhóc Emil* - Astrid Lindgren), Pippy tất dài (*Pippi tất dài* - Astrid Lindgren), nhóc Nicolas (*Nhóc Nicolas: những truyện chưa kể* - Rene Goscinny), Hoàng tử bé (*Hoàng tử bé* - Antonie de Saint Exupéry), chú mèo Zorba (*Con mèo dạy hải âu bay* - Luis Sepulveda),... Những hình tượng này mang tới làn gió mát cho việc đọc và nói rộng tương tượng, mộng mơ của thiếu nhi. Mỗi hình tượng là một chân dung với những vẻ đẹp riêng, kết nối lại thành bức tranh phong phú, rộng lớn, nhiều màu sắc của thế giới tuổi thơ. Việc tiếp cận với những hình tượng này cũng góp phần nâng cao nhận thức thẩm mỹ và làm thay đổi nhận thức cũng như nhu cầu của tuổi thiếu nhi.

Văn xuôi thiếu nhi Việt Nam đầu thế kỷ XXI cũng bắt đầu xuất hiện những hình

tượng vừa quen vừa lạ, kích thích bạn đọc nhỏ tuổi bước vào thế giới nghệ thuật của nhà văn. Thay vì hình tượng những thiếu nhi sớm va vấp, trưởng thành dưới tác động của hoàn cảnh hay gặp ở thế kỷ trước, văn xuôi giờ đây xuất hiện hàng loạt nhân vật không phải lo chuyện mưu sinh hay việc lớn, cũng không gặp nhiều biến cố trên đường đời. Đó là những cô bé, cậu bé ở nông thôn hay thành phố được chăm lo, yêu thương, quan tâm nhưng ham chơi, mải nghịch, giàu mộng tưởng và đầy thiện tính. Đó là cu Mùi, Hải cò, Tí sún, con Tùn (*Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ, Cảm ơn người lớn*), thằng Tin, thằng Bày, con Thắm (*Đảo mộng mơ*), thằng Cu con bà Đồ (*Chúc một ngày tốt lành*), Lam, Nghị và thằng Tèo (*Làm bạn với bầu trời*), thằng Cao, thằng Quyết, cái Tâm (*Khúc đồng dao lấm láp*), thằng Dũng, thằng Tí, thằng Toàn, con Dung (*Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*), hai anh em thằng Toàn, thằng Tí anh, Tí em (*Một thiên nằm mộng*),... Chúng có tên gọi bình thường, thậm chí còn được gọi một cách suồng sã như thằng Tèo, thằng Cu, con Tùn, con Tí sún. Chúng có cuộc sống bình thường trong những gia đình hết sức bình thường ở một làng quê hay một thành phố nào đó. Hàng ngày chúng đi học, đi chơi, kết bạn và nghịch dại, ăn đòn hay bị người lớn phạt. Không có biến cố to tát nào xảy ra với cuộc sống của bọn trẻ ngoài những chuyện sinh hoạt của đời thường. Nhân vật trong văn chương không còn phải gánh gồng những trọng trách lớn lao như lo cho gia đình và xã hội nữa. Chúng là những đứa trẻ sống trọn vẹn với tuổi thơ. Cũng như mọi đứa trẻ trên đời, phần lớn chúng ham chơi, mê chơi hơn ham học, nghĩ ra đủ trò để chơi cho thế giới bớt nhàm chán và đơn điệu. Thằng Cao nhân vật chính của *Khúc đồng dao lấm láp* được thầy giao viết vào sổ

liên lạc: “ham chơi, mãi nghịch, hay nói chuyện riêng và chọc bạn trong lớp, Toán rất yếu...” [6, tr.63]. Nó chơi đủ trò đại dột như đấu kiếm bằng cây đuốc cháy gần tàn, đánh trận giả trong rơm, tắm sông, phơi nắng, tắm mưa, bắt những con đĩa to tròn xiên que rồi vùi vào đồng phân ải, giật đuôi mèo, đá chó.... Ham chơi tới mức, Cao và đám bạn vượt qua cả nỗi sợ và lời bố mẹ dặn chơi ở nghĩa địa: “Nghĩa địa bây giờ không phải là nơi ma ở nữa mà biến thành một khu rừng đầy hấp dẫn” [6, tr.37]. Nhân vật thiếu nhi của Nguyễn Ngọc Thuần cũng không có cậu bé, cô bé nào chăm ngoan, học giỏi, vâng lời. Cu Dững của *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* mãi mê tìm niềm vui trong việc khám phá khu vườn cũng cha, chơi các trò chơi với chú hàng xóm, tắm mưa, vào rừng với lũ bạn, đi xem đoàn Sơn Đông mãi võ, tặng quà và làm bầy thằng bé ăn xin,... Những nhân vật thiếu nhi của *Một thiên năm mộng* cũng chủ yếu được khắc họa qua việc vui chơi, qua những sinh hoạt hàng ngày: hai anh em ngắm sao, ra vườn vào ban đêm, thách nhau ngủ không đắp chăn, sang thăm anh em thắng Tí anh, Tí em, đi thăm bà Cả Sợi bị nhốt,...

Các nhân vật của Nguyễn Nhật Ánh cũng mãi mê trong những cuộc chơi. Cu Mùi (*Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*) là kẻ “đầu têu” đủ trò cho đám bạn. **Trò đặt lại tên cho thể giới** đã biến con chó thành cái bàn ủi, cái miệng thành cái tay, đi chợ là đi ngủ, cuốn tập trở thành cái nón, cái quạt là tên để gọi cái tivi... Các môn học cũng được **đặt lại tên**: môn toán là môn tập đọc, lịch sử là tập viết, đạo đức là tập vẽ.... **Trò đóng vai cha mẹ, thầy cô** khiến bọn trẻ sung sướng vì được lập phiên tòa “xử” bố mẹ “tội” không lắng nghe, không tôn trọng trẻ con. Thấy cuộc đời vẫn buồn nên cu Mùi lại nghĩ ra **trò uống nước trong chai**,

ăn cơm bằng thau như “con heo nhà tôi ăn cơm trong máng” [1, tr.100], **trò nhắn tin** với cô bạn tám tuổi: “Chiều nay chúng ta lên giường một chút chăng? Buồn ơi là sầu!” [1, tr.181] khiến cu cậu phải lên giường một mình chịu đòn vào chiều ấy. Ngày tháng của bọn trẻ còn được dệt nên bởi **vô vàn trò chơi khác**: nhúng đầu vào lu nước xem đũa nào nín thờ lâu hơn, chạy như điên trong đêm để khi ngược mắt lên thấy mặt trăng đuổi theo mình, lấy kiếng đặt vào thau nước để thấy cầu vồng khi mặt trăng chiếu, **chơi trò đào kho báu** bằng cách xới tung vườn mận nhà thằng Hải cò, lập trang trại nuôi và huấn luyện chó hoang trong nhà con Tí sún,... Những trò chơi mang lại hứng thú và niềm vui bất tận cho bọn nhóc. Chúng thoát nhiên nhanh nhẹn, hào hứng và sáng tạo vô cùng khi tham gia vào những trò mà phần người lớn thường cho là đại dột. Việc học, trái lại ít được đề cập hoặc nếu có, trong mắt của đám trẻ như “bị giam cầm”. Chỉ có chơi mới mang lại hạnh phúc, là tháo cũi sổ lồng và “tha hồ hít thở không khí tự do” [1, tr.18]. Ở trường học, ra chơi là điều bọn nhóc mong đợi nhất bởi “Ra chơi có lẽ là điều tuyệt vời nhất mà người lớn có thể nghĩ ra cho trẻ con” [1, tr.18]. *Kính vạn hoa* cũng đầy ắp các trò chơi, những chuyến đi chơi, những giờ ra chơi,... của Quý ròm và nhóm bạn thân, *Chuyện xứ Lang Biang* kể về chuyến đi chơi của Nguyên và Kăply bất chấp lời răn cấm từ thầy râu Bạc. *Đào mộng mơ* là những trò chơi trên đồng cát trong sân nhà của thằng Tin và thằng Bày, con Thắm,... Nhân vật của Nguyễn Nhật Ánh luôn hấp dẫn bạn đọc bởi những cuộc chơi bất tận, đầy say mê.

Tại sao hình tượng nhân vật thiếu nhi mê chơi, ham chơi lại hấp dẫn và xuất hiện nhiều trong văn chương ở đầu thế kỷ như vậy? Những nghiên cứu về trẻ em cho thấy,

trẻ vận động ngay từ khoảnh khắc chào đời. “Qua chuyển động và sử dụng các giác quan, chúng trải nghiệm và học hỏi về chính bản thân mình cũng như về thế giới xung quanh” [4, tr.7]. Trẻ em nói chung có thể vận động không ngừng trừ khi chúng ngủ. Một trong những hình thức vận động quan trọng nhất, ý nghĩa và mang lại hạnh phúc cho trẻ nhiều nhất là việc chơi. Chơi giúp trẻ giải phóng năng lượng, khám phá, học hỏi và kết nối với môi trường, với thế giới xung quanh. Sự khác biệt giữa người lớn và trẻ thơ cũng nằm ở đó. Trẻ có thể chơi không chán, chơi suốt ngày trong khi người lớn ngược lại: học tập, lao động và có rất ít thời gian để vui chơi. Qua việc chơi trẻ hiểu về mình và về thế giới xung quanh. Bạn đọc thiếu nhi, khi bước vào tác phẩm có nhân vật mê chơi, thêm một lần nữa được sống với những cuộc chơi vừa quen thuộc vừa mới mẻ của chính mình, để được chia sẻ, đồng cảm và có thêm nhiều trải nghiệm đời sống.

Thông qua hoạt động chơi, trí tưởng tượng và mộng mơ của thiếu nhi được kích hoạt và phát huy tối đa. Với thiện tính sẵn có, trẻ em thường bỏ qua những định kiến mà người lớn hay vướng mắc để được tự do hoàn toàn trong thế giới của mình. Thằng Cao chơi với con Tâm mẹ làm nghề quét chợ, chơi với lão Tác người đã bỏ làng đi nhiều năm nay trở về sống trên con tàu hỏng ngoài sông, nhường cái mũ của mình đội cho thằng bù nhìn rom vì thương nó đứng giữa trưa nắng... Nó cũng mơ mộng theo những câu chuyện bà kể về chú Cuội, chị Hằng về những chàng kị sĩ phóng ngựa ô, khi mặt trời đi ngủ sẽ “cầm bó đuốc lớn vọt lên trời, phi đến các ngôi sao và thấp sáng chúng” [6, tr.32]. Những mộng tưởng ấy cũng giống chàng thi sĩ của *Một thiên năm mộng* bởi “em” tin rằng khi mặt trời sắp tắt là lúc những người vác đèn xuất

hiện, “họ thả lưới một đêm sao trên bầu trời (...). Đêm nào họ cũng thả ra rồi bắt lại khi bầu trời sáng” [7, tr.103]. “Em” thương con gà hoang, thương bà Cả Sỏi mãi đi tìm con, thương anh em thằng Tí tuy hai mà dính chùm với nhau thành một. “Em” băn khoăn không biết con mèo có mơ không? Con sâu có hồn không? Nhờ mộng tưởng mà thế giới của trẻ thơ được nói rộng tới vô bờ. Tin (*Đảo mộng mơ*) không có đồ chơi đắt tiền, không có những chuyến du lịch xa nhưng nó có cả một hòn đảo mà nó là chúa đảo. Đống cát đen với rãnh nước nhỏ trong đôi mắt và niềm tin của bọn trẻ là một hòn đảo “thoai thoải, rất nhiều cát, những cây cọ mọc rải rác giúp hòn đảo bớt hiu quạnh. Đảo Robinson lọt trong một vùng khí hậu đặc biệt, năm nào cũng có bốn trận bão lớn tràn qua đây...” [2, tr.35]. Dù mới “lạc” tới hòn đảo tròn một tháng nhưng việc đó cũng không ảnh hưởng tới trải nghiệm của chúa đảo về việc năm nào cũng có bốn trận bão tràn qua. Mỗi đứa trẻ luôn là một thế giới đầy bí mật với những giấc mơ riêng, kho báu riêng mà chúng cất giữ. Hình tượng những nhân vật mộng tưởng dễ khiến trẻ thấy đồng cảm, quen thuộc; mặt khác lại mang tính kích thích, khám phá bởi không giấc mơ nào giống giấc mơ nào. Nhân vật giàu mộng tưởng sẽ “nói rộng” hiện thực, là thế giới mà trẻ em luôn thấy không đủ cho mình. Đây cũng là kiểu nhân vật gọi ra nhiều “khoảng trắng” vẫy gọi nhất, vì làm sao có thể kể hết được những giấc mơ.

Như vậy, có thể thấy, mỗi thời đại khác nhau nhu cầu đọc và đón nhận tác phẩm của bạn đọc sẽ khác nhau. Trong bối cảnh mới, hình tượng nhân vật thiếu nhi tầm mình trong vui chơi và mộng mơ, đầy thiện tính một mặt phản ánh sự thay đổi trong hình tượng thiếu nhi của văn xuôi đầu thế kỷ XXI, mặt khác cũng

cho thấy sự gần gũi với những hình tượng thiếu nhi bất hủ của văn học thế giới như nhóc Nicolas (Pháp), Pippy Tất dài, thằng nhóc Emil (Thụy Điển), chú tí hon Mít Đặc (Nga),... Sự gặp gỡ này phản ánh những chuyển biến của văn xuôi thiếu nhi trong việc xây dựng hình tượng để có thể đi vào tiếp nhận của độc giả trong nước và ngoài nước.

3. Văn học thiếu nhi Việt Nam đầu thế kỉ XXI cũng đánh dấu những đổi mới trong nghệ thuật tự sự. Đổi mới rõ nét nhất quan sát được là sự xuất hiện những khoảng trống xuất hiện ở nhan đề và kết

thúc trong nhiều sáng tác văn xuôi viết cho thiếu nhi. Theo W. Iser của trường phái Mĩ học tiếp nhận, đó là “những điểm trắng/lặng, những điểm chưa xác định, chưa nói hết, lấp lửng, lấp lờ, nhiều tầng bậc. Những điểm trắng, lặng này sẽ kích thích người đọc bằng trí tưởng tượng của mình lấp đầy” [9, tr.264-265]. Những khoảng trống đó tạo nên kết cấu vẫy gọi và góp phần kích thích trí tò mò, óc khám phá của bạn đọc thiếu nhi.

Dưới đây là một số ví dụ về nhan đề tác phẩm của văn xuôi thiếu nhi ở thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI:

Nhan đề một số tác phẩm trong thế kỷ XX	Cấu tạo	Nhan đề một số tác phẩm đầu thế kỷ XXI	Cấu tạo
<i>Đế Mèn phiêu lưu kí</i> (Tô Hoài)	Ngữ danh từ	<i>Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ</i> (Nguyễn Nhật Ánh)	Câu khuyết chủ ngữ
<i>Chuyện hoa chuyện quả</i> (Phạm Hồ)	Ngữ danh từ	<i>Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ</i> (Nguyễn Ngọc Thuần)	Câu khuyết chủ ngữ
<i>Tuổi thơ dữ dội</i> (Phùng Quán)	Ngữ danh từ	<i>Ngồi khóc trên cây</i> (Nguyễn Nhật Ánh)	Câu khuyết chủ ngữ
<i>Quê nội</i> (Võ Quảng)	Danh từ	<i>Chúc một ngày tốt lành</i> (Nguyễn Nhật Ánh)	Câu khuyết chủ ngữ
<i>Đất rừng phương Nam</i> (Đoàn Giỏi)	Ngữ danh từ	<i>Cảm ơn người lớn</i> (Nguyễn Nhật Ánh)	Câu khuyết chủ ngữ
<i>Cái tết của Mèo Con</i> (Nguyễn Thi)	Ngữ danh từ	<i>Làm bạn với bầu trời</i> (Nguyễn Nhật Ánh)	Câu khuyết chủ ngữ

Ví dụ trên cho thấy, nhiều tác phẩm đặc sắc của văn xuôi thiếu nhi thế kỷ XX thường có cấu tạo là danh từ hoặc cụm danh từ. Đặc điểm của danh từ là chỉ khái niệm (chỉ vật, việc, khái niệm, con người,...); vì vậy, thường gợi hình ảnh, gắn liền với hình ảnh là thuộc tính và độ ổn định tương đối của đối tượng. Ngược lại, tên một số tác phẩm nổi bật của thế kỷ XXI lại là câu khuyết chủ ngữ, thường bắt đầu với một động từ như: *ngồi khóc, chúc, làm bạn, cảm ơn, (vừa) nhắm mắt,...* Khoảng trống xuất hiện ngay từ nhan đề có tác dụng kích hoạt sự tò mò khiến độc giả hào hứng

muốn tìm hiểu chủ thể của hành động là ai, tại sao lại làm vậy, ý nghĩa của hành động là gì...? Như thế, ngay nhan đề tác phẩm đã thể hiện sự “vẫy gọi” với bạn đọc thiếu nhi khiến độc giả lập tức muốn “gia nhập” vào hành động, vào thế giới của tác phẩm. Mặt khác, khi nhan đề bắt đầu bằng động từ hoặc cụm động từ sẽ thu hút người đọc vào hành động, kích thích sự tò mò, háo hức muốn khám phá. Ví dụ nhan đề: *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ* có cấu tạo là một câu khuyết chủ ngữ, động từ trung tâm là “cho”, bổ nghĩa cho động từ là “tôi xin một vé đi tuổi thơ”. Trong nhan đề này

chứa đựng nhiều khoảng trống: Ai cho? Tại sao có thể cho? Vé đi tuổi thơ là vé gì? Có thể tham gia chuyến đi ấy được không? Chuyến đi ấy có gì thú vị? Làm sao để có thể mua được tấm vé kì diệu ấy?... Nhan đề khi chứa đựng khoảng mập mờ sẽ tăng sự hấp dẫn đối với bạn đọc, nhất là với thiếu nhi luôn sẵn những câu hỏi *Tại sao?* Bên cạnh đó cũng có thể thấy, khi nhan đề tác phẩm tập trung chủ yếu vào động từ cũng phản ánh tính tốc độ, tính năng động của thời đại thông tin, số hóa, chú trọng tới hành động và tốc độ nhiều hơn đối với sự việc và đối tượng. Nhan đề nêu bật hành động nhưng khuyết chủ thể hành động một mặt có tác dụng tạo khoảng trống cho bạn đọc, mặt khác nó phản ánh tính chất toàn cầu hóa khi các giới hạn địa lý dường như không còn là ranh giới khép kín, đóng chặt, thế giới là một ngôi nhà chung thì bất cứ ai cũng có thể tự điền tên cho chủ thể, trở thành chủ thể của hành động ở nhan đề văn bản.

Những khoảng trống cũng thường xuyên xuất hiện ở kết thúc một số tác phẩm của tác phẩm của Nguyễn Nhật Ánh, Nguyễn Ngọc Thuận, Kao Sơn,... khiến tác phẩm đã hết nhưng câu chuyện về nhân vật chưa kết thúc, nhân vật vẫn tiếp tục cuộc “đạo chơi” khi trang sách đã khép lại. Nói cách khác, kết thúc chỉ như một trạm dừng chân trên đường đi của nhân vật, nhân vật có thể tiếp tục hành trình mới vào bất cứ lúc nào. Tính cách và số phận của nhân vật cũng không định hình sau khi tác phẩm kết thúc. Những điểm trắng trong kết thúc vì thế chính là sự vẫy gọi, kích thích người đọc lấp đầy bằng trí tưởng tượng của mình. Tiêu biểu cho lối kết này là trường hợp Nguyễn Nhật Ánh. Nhân vật của nhà văn ít khi trưởng thành hay hoàn tất số phận và tính cách khi truyện đã hết. Bọn trẻ trong tác phẩm mãi ở tuổi lên tám, lên chín, lên mười,...

trong khu vườn tuổi nhỏ ở một cuốn sách nào đó. Thăng Tin ở lại *Đảo mộng mơ* năm mười tuổi; Cu Mùi và đám bạn (*Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*) vẫn đang chơi những trò chơi của tuổi lên tám; Quý ròm, Tiểu Long, nhỏ Hạnh vẫn ở đó trong những năm tháng học trò tinh nghịch nhiều mơ mộng của *Kính vạn hoa*; thằng Cu và con heo có tên Nhọ Nồi vẫn loanh quanh trong khu vườn như một vương quốc thần tiên của *Chúc một ngày tốt lành*,... Nếu nhân vật có lớn lên, nhà văn sẽ để trống khoảng cách từ tuổi ấu thơ tới lúc trưởng thành. Bạn đọc không biết về quá trình, không rõ nhân vật đã trưởng thành ra sao, đã mang theo hoặc dứt bỏ những đặc điểm tính cách nào từ quá khứ. Bỗng nhiên thấy cu Mùi thành nhà văn, con Tùn là bà hiệu trưởng, thằng Hải cò thành ông giám đốc, Tí sún là bà mẹ của năm đứa con (*Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*). Họ gặp nhau để nói về những chuyện hồi bé, về việc ra đời cuốn sách và câu chuyện kết thúc ở đó. Không có kết luận gì về hành trình lớn khôn của mỗi đứa trẻ, chúng đã lớn lên, trưởng thành ra sao và sau khi cuốn sách ra đời số phận mỗi nhân vật đi tiếp thế nào? Nhà văn không nói. Tác phẩm để trống. Mỗi độc giả sẽ tự “điền nốt” theo trí tưởng tượng và dự đoán của mình. Khoảng trống rất rộng ấy, khiến chính Nguyễn Nhật Ánh cũng có thể viết tiếp bất cứ tác phẩm nào của mình nếu ông muốn. Năm 2008, Nguyễn Nhật Ánh xuất bản *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*; mười năm sau, 2018, câu chuyện về cu Mùi và Hải cò, Tí sún, con Tùn được viết tiếp đầy hấp dẫn trong *Cảm ơn người lớn*. Bộ truyện *Kính vạn hoa* xoay quanh Quý ròm, Tiểu Long, nhỏ Hạnh và những người bạn lớp 8A4 trường Tự Do đã kết thúc ở tập 45; năm 2002 nhưng sáu năm sau, 2008, bộ truyện lại được viết tiếp phần hai. Hai dẫn chứng trên cho thấy, nhà văn đã sử dụng những

kết thúc có nhiều khoảng trống, đó là chỗ cho chính tác giả hoặc mỗi bạn đọc, nhất là bạn đọc thiếu nhi với trí tưởng tượng phong phú hoàn toàn có thể “viết thêm” theo sở thích, mong muốn hoặc dự định của riêng mình.

Ra đời đầu thế kỷ XXI, năm 2001, *Khúc đồng dao lấm láp* của Kao Sơn cũng có cách kết thúc “vẫy gọi” như vậy. Tiểu thuyết có kết cấu như một bài hát đồng dao mà mỗi chương là một khúc hát: chương 1: *Cho chó về quê*; chương 2: *Cho dê đi học*; chương 3: *Cho cóc ở nhà*; chương 4: *Cho gà bới bép*; chương 5: *Ừ à ù ập*. Tác phẩm kể về thằng bé Cao được sinh ra, lớn lên, nghịch ngợm đủ trò đại dột cho tới năm cuối của bậc tiểu học thì xa quê. Câu chuyện dừng ở đó. Thằng Cao vẫn nghịch dại, ham chơi, dốt toán vào năm ấy. Nó sẽ lớn lên thế nào, tương lai ra sao, tính cách có thay đổi hay không, có trưởng thành không? Nhà văn không viết. Kao Sơn kết thúc tác phẩm bằng những câu văn giàu hình ảnh và chứa nhiều khoảng trống: “Vậy là tôi đã xa quê. Tôi xa quê như một hạt thóc nhỏ vô tình bị văng ra khỏi gánh lúa mà những người dân quê tôi vẫn gánh từ ruộng về nhà sau ngày gặt. Nhưng chẳng hề chi. Một ngày kia hạt thóc sẽ nảy mầm...” [6, tr.139]. Mỗi bạn đọc sẽ thay nhà văn nghĩ tiếp, viết tiếp, nối dài văn bản theo những cách riêng nào đó. Vì thế, câu chuyện sẽ tiếp tục hành trình khi tác phẩm kết thúc.

Ở thế kỷ XX, kết thúc tác phẩm như tên gọi của nó thường đảm nhận nhiệm vụ khép lại câu chuyện, “thể hiện tình trạng cuối cùng của xung đột miêu tả trong tác phẩm” [5, tr.132]; qua đó, tính cách, số phận của nhân vật được làm rõ. Khi tác phẩm kết thúc dù theo lối kết đóng hay mở thì tính cách và số phận của nhân vật thiếu nhi đều đã hoàn tất, chặng đường

nhân vật đi, cơ bản đã hoàn thành và người đọc có thể khép trang sách lại mà yên tâm về câu chuyện. Như kết thúc *Đất rừng phương Nam*, chú bé An lưu lạc đã trưởng thành, vào bộ đội; chàng Dế Mèn (*Dế mèn phiêu lưu kí* - Tô Hoài) đã trở về quê hương sau cuộc phiêu lưu và hoàn tất giấc mơ về thế giới đại đồng; hai em Cục và Cù Lao (*Quê nội*- Võ Quảng) đã vững vàng và dũng cảm đi theo cách mạng; Mèo con (*Cái tết của Mèo con* - Nguyễn Đình Thi) không còn sợ hãi, nhút nhát mà bắt được tên Chuột cống bảo vệ căn bếp của bà... Cùng với việc tác phẩm kết thúc là sự hoàn tất của câu chuyện, tính cách, số phận của nhân vật thiếu nhi được thể hiện rõ trước bạn đọc. Tính chất khép, đóng lại của kết thúc được thể hiện nổi bật trong các truyện ngắn, tiểu thuyết viết cho tuổi thơ ở thế kỷ trước. Nhưng các tác giả Nguyễn Nhật Ánh, Nguyễn Ngọc Thuần, Kao Sơn,... ở đầu thế kỷ này lại chọn cho mình cách kết thúc mới: để lại nhiều khoảng trống/lặng ở phần kết của tác phẩm. Những khoảng trống/lặng đó kích thích trí tưởng tượng, sáng tạo và sự “đi tiếp” của độc giả khi chuyện đã hết. Nguyễn Ngọc Thuần trong những truyện viết về thiếu nhi thường sử dụng kết thúc với nhiều khoảng trống như thế này: “Nếu buổi sáng ra vườn chạm phải con nhện đang uống giọt sương trên cành hồng phía mặt trời mọc thì hãy đọc câu thần chú này: *Này là giọt sương/ Gieo trên cành thấp/ Gieo lên trời cao/ Gieo lên mảnh đất này/ Như ba điều ước hình trái tim/ Một trái tim màu đỏ/ Một trái tim màu xanh/ Và một trái tim/ Em biết nó màu hồng...*” [7, tr.163]. Đó là đoạn kết của *Một thiên năm mộng*. Chữ “Nếu” mang tới một giả định về sự việc có thể hoặc không thể xảy ra. Nếu không xảy ra thì sao? Nhà văn không nói. Nếu xảy ra thì sao? Không sao. Tác giả chỉ đưa ra một gợi ý về việc bạn nên

làm gì. Nên đọc một câu thần chú. Mà như mọi đứa trẻ đều biết: thần chú chứa đầy những sức mạnh bí mật trong thế giới của tuổi nhỏ và dẫn lối tới những tưởng tượng tiếp theo.

Vì sao những kết thúc nhiều khoảng trống lại hay được sử dụng như vậy với văn xuôi thiếu nhi. Có lẽ, quan sát kết thúc của *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* sẽ hiểu rõ hơn về điều đó: “Hàng đêm, tôi vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ vừa “nhìn” ra khu vườn tưởng tượng (...) Hàng đêm, tôi vẫn tưởng tượng triền miên khi nhìn những ngôi sao (...) Và tôi vẫn không ngừng tưởng tượng đến một lúc nào đó, bầu trời sẽ như một tấm thảm sáng kết liền lại. Vì đơn giản thôi, trên trái đất này trẻ con vẫn không ngừng được sinh ra và lớn lên. Chúng là những ngôi sao trên tấm thảm kia, điều bí mật mà tôi chẳng thể nào nói hết” [8, tr.185]. Trẻ con là những “điều bí mật”, viết cho trẻ thơ - thiếu nhi là viết về những điều bí mật. Mà đã là điều bí mật thì nhà văn sao có thể nói hết, biết hết, khám phá cuối cùng là việc mỗi bạn nhỏ, mỗi người đọc cần đi tiếp sau khi tác phẩm đã đọc xong.

4. Văn xuôi thiếu nhi những năm đầu thế kỷ XXI, trên nền tảng của thành tựu đã có ở thế kỷ trước tiếp tục vận động và phát triển trong bối cảnh mới khi xã hội ngày càng trở nên hiện đại, internet và toàn cầu hóa tác động và ảnh hưởng sâu sắc tới mọi lĩnh vực của đời sống. Dưới áp lực cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm nghe nhìn, với các trang mạng xã hội, với văn học dịch... văn xuôi thiếu nhi đã từng bước có những chuyển động tích cực để chinh phục được bạn đọc thiếu nhi. Những thay đổi trong hình tượng nhân vật vừa gần gũi, quen thuộc vừa mới mẻ, lạ lẫm; trong nhan đề và kết thúc tác phẩm mang nhiều

khoảng trống đã tạo nên kiểu kết cấu vẫy gọi, kích thích bạn đọc bước vào tác phẩm để khám phá. Kiểu kết cấu vẫy gọi này khiến tác phẩm luôn sống động và vẫn tiếp tục du hành cùng bạn đọc khi văn bản kết thúc, nói rộng biên giới giữa tác phẩm và đời sống, gắn kết bạn đọc với nhân vật, nói rộng sự gắn kết giữa những bạn đọc cùng sở thích, đam mê. Bước ra khỏi sự trợn vện của kiểu nhân vật tính cách, của lối kết thúc sự kiện thường gặp ở giai đoạn trước, những đóng góp này mang tới cho văn xuôi thiếu nhi đầu thế kỷ XXI sự nhẹ nhõm, tươi mới, hiện đại và khả năng kết nối cao với văn xuôi thiếu nhi thế giới nói chung.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Nhật Ánh (2009), *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Nhật Ánh (2010), *Đào mộng mơ*, Nxb. Trẻ, Hà Nội.
- [3] Trương Đăng Dung (2002), *Lịch sử văn học như là sự khiêu khích đối với khoa học văn học*, Tạp chí *Văn học nước ngoài*, số 1.
- [4] Evelien Van Dort (2019), *Vì sao trẻ không chịu ngồi yên*, Nxb. Kim Đồng, Hà Nội.
- [5] Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (1998), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [6] Kao Sơn (2001), *Khúc đồng dao lấm láp*, Nxb. Kim Đồng, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Ngọc Thuận (2019), *Một thiên nằm mộng*, Nxb. Kim Đồng, Hà Nội.
- [8] Nguyễn Ngọc Thuận (2020), *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
- [9] Đỗ Lai Thúy (2011), *Phê bình văn học, con vật lưỡng thể ấy*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội.